

Số: **06** /2023/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **11** tháng **01** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam

Danh mục các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam thực hiện theo Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành

1. Căn cứ danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, Ngành có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật; định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực ngành đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý đảm bảo theo đúng quy định.

3. Hằng năm, căn cứ tình hình thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cho phù hợp.

Điều 3. Ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh quyết định:

a) Phương thức và tổ chức giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc hoặc tổ chức đấu thầu theo quy định từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh.

b) Phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện.

Riêng đối với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Giao Sở Thông tin và truyền thông là cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực báo chí, xuất bản quyết định phương thức và tổ chức giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cho Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

2. Thời hạn ủy quyền: kể từ ngày quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2023 và thay thế các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. (Quyết định 398/QĐ-UBND ngày 28/3/2017; Quyết định 1526/QĐ-UBND

ngày 27/8/2018; Quyết định 1322/QĐ-UBND ngày 12/7/2019; Quyết định 1826/QĐ-UBND ngày 05/9/2019; Quyết định 3098/QĐ-UBND ngày 08/10/2019; Quyết định 821/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, Ban, Ngành, các đơn vị có văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
 - Bộ Nội vụ;
 - Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - VPUB: LĐVP, NC, KT, TH;
 - Công báo tỉnh;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, KT_(TT).
- } (để báo cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trương Quốc Huy